

## **Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Kiến thức ngữ văn trang 50, 51 (Cánh Diều)**

### **1. Kí**

- Kí là một thể loại văn xuôi thường ghi lại sự việc và con người một cách xác thực.
- Hồi kí là một thể của kí dùng để ghi chép lại những sự việc, những quan sát, nhận xét và tâm trạng có thực mà tác giả đã trải qua.
- Du kí là một thể của kí dùng để ghi lại những đi đâu đã chứng kiến trong một chuyến đi diễn ra chưa lâu của bản thân tới một miền đất khác.
- Tính chất xác thực của sự việc mà kí ghi chép được thể hiện qua một hoặc nhiều yếu tố cụ thể như thời gian, địa điểm diễn ra sự việc, sự có mặt của người khác cùng tham gia vào một sự việc.
- Người kể trong kí thường kể theo ngôi thứ nhất.

### **2. Người kể ngôi thứ nhất và người kể ngôi thứ ba**

- Người kể ngôi thứ nhất trong truyện hoặc kí thường xưng “tôi”, trực tiếp kể lại những gì đã chứng kiến, trải qua; trực tiếp thể hiện suy nghĩ, cảm xúc, tình cảm của mình,...

VD: *“Tôi đã bỏ cái khăn trang bằng vải màn ở trên đầu đi rồi. Không phải đoạn tang thầy tôi mà vì tôi mới mua được cái mũ trắng và quần băng đen.”* (Trong lòng mẹ – Nguyễn Hồng)

- Người kể ngôi thứ ba là người ngoài cuộc, không tham gia câu chuyện, nhưng biết hết mọi việc, vì vậy có thể kể lại một cách tự do, linh hoạt toàn bộ những gì đã diễn ra.

VD: *“Vua nâng gươm hướng về phía Rùa Vàng. Nhanh như cắt, rùa há miệng đớp lấy thanh gươm và lặn xuống nước.”* (Sự tích Hồ Gươm)

### **3. Từ đa nghĩa, từ đồng âm, từ mượn**

- Từ đa nghĩa là từ có hai nghĩa trở lên.

VD: *ăn*

+ Đưa thức ăn vào cơ thể qua miệng (ăn cơm);

+ Ăn uống nhân dịp gì đó (ăn Tết);

+ Máy móc, phương tiện giao thông tiếp nhận nhiên liệu (xe máy ăn xăng);...

- Từ đồng âm là những từ có cách phát âm và chữ viết giống nhau nhưng có nghĩa khác nhau.

VD: *đường* với nghĩa *chất kết tinh có vị ngọt* (ngọt như đường) đồng âm *đường* với nghĩa *lối đi được tạo ra để nối các nơi* (đường đến trường)

- Để hiểu đúng nghĩa của từ trong câu, cần dựa vào ngữ nghĩa xung quanh nó. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, người viết có thể cố ý dùng một từ theo hai nghĩa như một cách chơi chữ.

VD:

*Bà già đi chợ Cầu Đông*

*Bói xem một quẻ lấy chồng **lợi** chẳng*

*Thầy bói gieo quẻ nói rằng*

***Lợi** thì có **lợi** nhưng răng **chẳng** còn.*

Tác giả đã cố ý dùng **lợi** theo hai nghĩa. Thứ nhất, **lợi** là cái có ích cho bản thân mình. Thứ hai, **lợi** là phần thịt bao giữ xung quanh chân răng. Tác dụng: thầy bói nhắc khéo "bà già" rằng bà đã già quá rồi (răng không còn) thì lấy chồng làm gì nữa.

- Từ mượn là những từ mượn tiếng nước ngoài để biểu thị những sự vật, hiện tượng, đặc điểm,... mà tiếng Việt chưa có từ thích hợp để biểu thị.

VD:

+ Từ mượn tiếng Hán (tiếng Trung Quốc): tác phẩm, văn học, sứ giả, hòa bình,...

+ Từ mượn tiếng Pháp: (nhà) ga, xà phòng, mùi soa, pa nô, áp phích,...

+ Từ mượn tiếng Anh: mít tinh, ti vi,...

- Các từ đã được Việt hóa thì viết như từ tiếng Việt. Còn thuật ngữ khoa học thì cần viết theo nguyên dạng để dễ tra cứu khi cần thiết.

VD: acid, oxygen, hydro,...

- Mượn từ là một cách làm giàu cho ngôn ngữ dân tộc. Tuy nhiên, để bảo vệ sự trong sáng của ngôn ngữ dân tộc, chỉ nên mượn từ khi thật sự cần thiết và đã mượn thì phải tìm hiểu kỹ để sử dụng cho đúng.